

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 812/2017/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Huyền Tr, sinh năm 199X**

Nghề nghiệp: Nhân viên siêu thị

Trú tại : Số 6M22 tập thể M H, phường BM, quận H, thành phố Hà Nội. (Nay là: số nhà 57 ngõ 8 phố BN D, phường BM, quận H, Hà Nội.)

*** Bị đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 199X**

Nghề nghiệp: Nhân viên pha chế.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 28 ngõ 6 TH, phường CD, quận H, thành phố Hà Nội.

Trú tại: số nhà 43 ngách 23 ngõ T L, phố Đ L, phường TĐ, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật , không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Lưu Thị Huyền Tr, sinh năm 199X

Và anh Lê Thanh T, sinh năm 199X

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: Chị Lưu Thị Huyền Tr và anh Lê Thanh T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng có 01 (một) con chung là Lê Thảo Nh sinh ngày 11 tháng 9 năm 2015.

Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cả con chung Lê Thảo Nh cho mẹ đẻ là chị Lưu Thị Huyền Tr trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên thống nhất thỏa thuận anh T đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung là 02 triệu đồng/1 tháng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác

Anh Lê Thanh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí : Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lưu Thị Huyền Tr chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003225 ngày 02.11.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG
Thẩm phán

NƠI NHẬN :

- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H;
- UBND phường CD, quận H, TP Hà Nội
- (GCNKH số 32/2015, quyền số 01/2015
- Ngày 08.5.2015)
- Lưu hồ sơ vụ án

(đã ký)

Trần Thị Thúy Hà